

THÔNG BÁO
GIÁ VẬT LIỆU XÂY DỰNG, THIẾT BỊ CÔNG TRÌNH
QUÝ I NĂM 2022 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật giá số 11/2012/QH13 ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 09/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý vật liệu xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1249/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc ủy quyền các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số Vc 22/04/03/ĐS-KT ngày 01/04/2022 của Công ty cổ phần thông tin và thẩm định giá miền Nam;

Sở Xây dựng thông báo giá một số loại vật liệu xây dựng, thiết bị công trình phổ biến trên địa bàn tỉnh Kon Tum (*có Phụ lục Bảng giá vật liệu xây dựng, thiết bị công trình kèm theo*) như sau:

1. Bảng giá vật liệu xây dựng, thiết bị công trình kèm theo Thông báo này để các đơn vị tham khảo trong quá trình lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. Đề nghị các đơn vị trong quá trình lập, triển khai dự án đầu tư xây dựng cần lựa chọn, đàm phán với các cơ sở cung cấp nhằm đảm bảo giá thấp nhất có thể.

2. Giá các loại vật liệu, thiết bị công trình trong công bố là giá bán phổ biến của các cửa hàng vật liệu xây dựng giao tại chân công trình thuộc khu vực trung tâm huyện lỵ (thị trấn) và các phường, khu vực nội thị trên địa bàn thành phố Kon Tum. Đối với các loại khoáng sản (cát, đá, sỏi, đất san lấp,...) giá bán là giá tại các điểm mỏ trên phương tiện bên mua.

3. Chủ đầu tư và các tổ chức khi sử dụng thông tin về giá vật liệu, thiết bị công trình để lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình cần căn cứ vào địa điểm của công trình, địa điểm cung cấp vật tư, khối lượng vật liệu sử dụng, mục tiêu đầu tư, tính chất của công trình, điều kiện xây dựng, yêu cầu về thiết kế, chỉ dẫn kỹ thuật và quy định về quản lý chất lượng công trình để xem xét, lựa chọn loại vật liệu hợp lý và xác định giá vật liệu phù hợp với yêu cầu đặc thù của công

trình, mặt bằng giá thị trường tại thời điểm xác định chi phí và khu vực xây dựng công trình, đáp ứng mục tiêu đầu tư, chống thất thoát, lãng phí.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Sở Xây dựng để hướng dẫn theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (thay b/c);
- Cục Kinh tế XD - Bộ XD (thay b/c);
- Các Sở: TC, KHĐT, GTVT, CT, NNPTNT;
- UBND các huyện, thành phố;
- BQL Khu kinh tế tỉnh;
- Trang Thông tin điện tử SXD;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng chuyên môn thuộc Sở;
- Lưu: VT, QLXD_{hqny}.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Bùi Văn Cư